

Số: 36/KH-MNHVT

P. Hoàng Văn Thụ, ngày 20 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024

Thực hiện công văn số 4128/BGDĐT-GDMN, ngày 10/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 20/9/2023 của UBND quận Hồng Bàng về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024;

Thực hiện Công văn số 2179/SGDĐT-GDMN, ngày 16/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024;

Thực hiện Công văn 306/GDĐT ngày 31/8/2023 của Phòng GD&ĐT quận Hồng Bàng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế của nhà trường và yêu cầu phát triển giáo dục mầm non quận Hồng Bàng, trường Mầm non Hoàng Văn Thụ xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Tóm tắt thành tích năm học 2022-2023

+ Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 05 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Tập thể lao động xuất sắc, được tặng Cờ thi đua của UBND thành phố.

+ Cá nhân: 02 giáo viên nhận bằng khen của UBND thành phố; 08 CBGV đạt chiến sĩ thi đua cấp quận, 01 đồng chí được đề nghị tặng Bằng khen của Bộ GD&ĐT, 01 đồng chí được đề nghị tặng Giấy khen của Sở GD&ĐT, 52 CBGV, NV đạt lao động tiên tiến.

- Kết quả chăm sóc giáo dục trẻ và các phong trào thi đua:

+ Chăm sóc – nuôi dưỡng: Trẻ đạt 98% trở lên kênh bình thường, không có trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi.

+ Giáo dục: 100% trẻ được đánh giá sự phát triển theo độ tuổi, trong đó trên 96% trẻ được đánh giá Đạt yêu cầu.

+ Nhà trường luôn tích cực tham gia các hoạt động phong trào của địa phương và ngành học. Công đoàn được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được nhận bằng khen của Liên đoàn lao động thành phố. Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Chất lượng các ngày lễ hội và các hoạt động ngoại khoá được đánh giá xếp loại Tốt. Chuyên đề Giải pháp sáng tạo cấp quận “Mỗi trang sách, một ước mơ” được Sở GD&ĐT đánh giá tốt.

+ Có 02 sản phẩm tham gia Ngày hội Steam của quận Hồng Bàng đạt 01 giải nhất, 01 giải ba.

+ Có 02 học sinh tham gia Hội thi “Vẽ tranh thiếu nhi hè 2023” cấp quận đạt 01 giải nhất, 01 giải ba.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường:

* Cơ sở vật chất:

- Tổng diện tích đất sử dụng 4.230m², gồm 03 điểm trường tuy nhiên điểm trường 1 (số 83 Đinh Tiên Hoàng) đang được xây mới một số phòng học và phòng chức năng nên tạm thời dùng hoạt động.

- Có 16 phòng học; 09 phòng chức năng (Tập trung tại 2 điểm trường 42 Trần Quang Khải, 55 Trần Quang Khải).

- Nhà trường được trang bị đầy đủ các đồ dùng, trang thiết bị tối thiểu đáp ứng được yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* Về phát triển số lượng:

- Tổng số 435 trẻ/16 lớp. Trong đó có: 03 lớp nhà trẻ; 05 lớp 3 tuổi; 04 lớp 4 tuổi; 04 lớp 5 tuổi.

* Đội ngũ CB-GV-NV:

- Tổng số CB-GV-NV: 56 người.

+ 41 biên chế; 09 nhân viên nấu ăn; 05 bảo vệ;

+ Nhà trường hợp đồng thêm 01 nhân viên lao công.

+ Đảng viên: 35; Đoàn viên: 50.

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 03/51 = 6%; Đại học: 32/51 = 62,74%; Cao đẳng: 7/51 = 13,73%; Trung cấp: 9/51 = 17,53%

* Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp lãnh đạo trong thực hiện các nhiệm vụ năm học.

- Đội ngũ đảng viên trong chi bộ luôn có lập trường, tư tưởng vững vàng, có năng lực chuyên môn tốt, luôn tiên phong gương mẫu trong các hoạt động của nhà trường.

- Nhà trường là một tập thể đoàn kết, luôn sẵn sàng giúp đỡ và phối hợp chặt chẽ trong công tác. Đội ngũ giáo viên nhà trường luôn tâm huyết, nhiệt tình trong công việc, sẵn sàng nhận nhiệm vụ và luôn cố gắng đạt được kết quả cao trong các mục tiêu chung của nhà trường

- Phụ huynh luôn quan tâm, ủng hộ và phối hợp chặt chẽ với nhà trường để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

* Khó khăn

- Công trình xây dựng, cải tạo tại điểm 1 (83 Đinh Tiên Hoàng) cũng là khó khăn lớn trong việc bố trí, sắp xếp các lớp học cho phù hợp với tình hình thực tế và nguyện vọng của phụ huynh trên địa bàn phường.

- Khu lớp học tại điểm 2 (42 Trần Quang Khải) đã xuống cấp, diện tích các phòng học, phòng chức năng quá nhỏ, không còn phù hợp với yêu cầu phát triển giáo dục mầm non hiện nay.

- Một số lớp học tại điểm 3 (55 Trần Quang Khải) đang dần xuống cấp, không còn đảm bảo tuyệt đối an toàn và sức khỏe cho cô và trẻ.

- Nhà trường mới sáp nhập nên tư tưởng của một số CBGV,NV chưa ổn định, còn e ngại trong việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.

- Một số phụ huynh còn e ngại khi nhà trường thay đổi vị trí các lớp học.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố

về giáo dục mầm non; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025.

2. Ổn định tổ chức và các hoạt động trong nhà trường sau khi sáp nhập. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên nhân viên và phối hợp tốt với phụ huynh, các tổ chức xã hội quan tâm, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục trẻ mầm non.

3. Đẩy mạnh công tác động viên, tuyên truyền để ổn định tư tưởng của phụ huynh yên tâm gửi trẻ sau khi nhà trường sáp nhập.

4. Tổ chức tốt và hiệu quả các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ. Đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh trong nhà trường. Phát triển Chương trình giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tiễn.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

6. Làm tốt công tác tham mưu với UBND quận để cải tạo, sửa chữa và xây mới điểm 1 (số 83 Đinh Tiên Hoàng) phù hợp với yêu cầu của trường mầm non.

7. Xây dựng kế hoạch và bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp quận.

8. Thực hiện tiếp cận ứng dụng Steam trong giáo dục trẻ. Thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” lồng ghép thực hiện chủ đề năm “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”; Thực hiện chuyên đề điểm cấp quận “Ứng dụng CNTT trong xây dựng học liệu và phát triển tài liệu bồi dưỡng chuyên môn”.

9. Quan tâm giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật. Đảm bảo quyền trẻ em.

10. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non và nhà trường.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

1.1 Công tác pháp chế, tuyên truyền giáo dục pháp luật và phòng chống tham nhũng

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng hiệu quả công tác pháp chế; phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác pháp chế nhà trường. Thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/7/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

- Xây dựng và ban hành các văn bản của nhà trường kịp thời, đúng qui định và đảm bảo tính pháp lý.

- 100% CBGV, NV trong nhà trường kịp thời được cập nhật các văn bản qui phạm pháp luật.

- Tuyệt đối không có đơn thư khiếu kiện về lạm thu, thu sai qui định trong nhà trường; Không có tình trạng vi phạm về qui định về quản lý tài chính, tham nhũng trong nhà trường. Không có cán bộ, giáo viên vi phạm pháp luật.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trong nhà trường; thực hiện có chiều sâu, trọng tâm, trọng điểm, nhân rộng mô hình, đổi mới, đa dạng các hoạt động nâng cao hiệu quả nhiệm vụ công tác PBGDPL; bảo



đảm công tác PBGDPL được tổ chức triển khai thực chất, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm ngành giáo dục năm học 2023-2024; tập trung tuyên truyền, phổ biến các luật và quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Pháp luật Việt Nam.

- Tiếp tục xây dựng tủ sách Pháp luật, bổ sung những văn bản đã được sửa đổi bổ sung và có hiệu lực mới nhất, đồng thời, công khai trên bảng tin, website và các cổng CNTT của nhà trường. Lồng ghép các nội dung tuyên truyền pháp luật vào các buổi họp, các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề.

- Phân công cán bộ phụ trách công tác pháp chế và cử người giữ con dấu. Tạo điều kiện cho cán bộ phụ trách công tác pháp chế tự học tập, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ về triển khai thực hiện công tác pháp chế trong nhà trường; Bồi dưỡng cho CBGV,NV về thể thức văn bản theo qui định.

- Giám sát CBGVNV chấp hành các quy định về pháp luật, đưa vào tiêu chí thi đua. Cương quyết ngăn chặn, đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức cách mạng, đạo đức nhà giáo và các hành vi vi phạm pháp luật của đội ngũ CBGV,NV trong nhà trường.

1.2. Thực hiện chế độ chính sách:

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% CBGV,NV và học sinh trong nhà trường được đảm bảo các chế độ chính sách và các quyền lợi theo đúng qui định của Nhà nước.

- Đảm bảo tuyệt đối và kịp thời các chế độ nâng lương, bảo hiểm xã hội, nghỉ chế độ và công tác khen thưởng cho CBGVNV.

- Đảm bảo mức hỗ trợ học phí cho trẻ theo Nghị quyết 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Đảm bảo chế độ cho trẻ khuyết tật học hoà nhập (nếu có).

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thường xuyên cập nhật kịp thời các văn bản hướng dẫn về thực hiện chế độ chính sách về GDMN. Thực hiện nghiêm túc các qui định về chế độ chính sách theo Luật Lao động ngày 20/11/2019, Luật Giáo dục ngày 14/6/2019, Luật viên chức ngày 15/11/2010, các văn bản Qui phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan đến chế độ chính sách của CBGV,NV và học sinh.

- Thường xuyên theo dõi và đề xuất kịp thời danh sách CBGV,NV được hưởng các chế độ theo qui định. Xây dựng quỹ khen thưởng để kịp thời khen thưởng CBGV,NV có thành tích xuất sắc trong công tác.

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo về các nội dung có liên quan đến chế độ chính sách cho CBGV,NV (đặc biệt là nhân viên nuôi) và trẻ mầm non.

- Rà soát và thực hiện chế độ chính sách đúng qui định cho trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn.

1.3. Thực hiện quy chế dân chủ và công khai

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ và kế hoạch công khai trong nhà trường năm học 2023 – 2024.

- 100% CBGV,NV nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, quy tắc ứng xử và đạo đức nhà giáo; Sẵn sàng đóng góp ý kiến trong các hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện tốt các Quy định về công tác công khai trong nhà trường: Công khai về chất lượng giáo dục, đội ngũ, cơ sở vật chất, chương trình và các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại nhà trường, đặc biệt là công khai về công tác tài chính.

- Không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Bám sát và thực hiện nghiêm túc các qui định tại Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Thực hiện nghiêm túc công khai theo Thông tư 36/ TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức lấy ý kiến của tập thể CBGV,NV trong nhà trường về xây dựng Chiến lược phát triển nhà trường, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, xây dựng nội qui qui định, qui tắc ứng xử trong nhà trường, công tác thu chi, quản lý tài sản trong nhà trường; Thường xuyên trao đổi, bàn bạc giữa các tổ, bộ phận để đưa ra những quyết sách và thống nhất chủ trương trong nhà trường.

- Cung cấp đầy đủ và kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

- Xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của giáo viên, nhân viên và phụ huynh, kịp thời báo cáo xin ý kiến với cơ quan quản lý cấp trên nếu vượt thẩm quyền.

1.4. Công tác kiểm tra nội bộ:

a. Chỉ tiêu phân đấu

- Công tác kiểm tra định kỳ, thường xuyên và kiểm tra đột xuất nếu có trường hợp bất thường xảy ra trong nhà trường về tài chính, an ninh an toàn trường học, vệ sinh môi trường, công tác công khai, các nhiệm vụ được phân công công tác của từng bộ phận và các hoạt động chuyên môn trong nhà trường... được thực hiện nghiêm túc, đúng qui định, đảm bảo tính công khai, khách quan, công bằng và hiệu quả.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong Kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường; 100% GV, NV và các bộ phận được kiểm tra về nhiệm vụ được phân công; Có biện pháp khắc phục tồn tại và kiểm tra lại sau khắc phục (nếu cần thiết).

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ về các hoạt động trong nhà trường và triển khai tới 100% CBGV,NV trong nhà trường.

- Kiện toàn ban kiểm tra nội bộ trong nhà trường; Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá giáo viên, nhân viên trong nhà trường: Học kì 1 – 50%; Học kì 2 – 50%.

- Thực hiện kiểm tra đúng tiến độ, thời gian trong kế hoạch; Thực hiện kiểm tra đột xuất, bất thường các hoạt động của các tổ chuyên môn, các bộ phận và các lớp học. Chú trọng công tác kiểm tra khắc phục những tồn tại.

- Thông báo kịp thời kế hoạch, nội dung kiểm tra và công khai kết quả kiểm tra các nội dung tới tất cả các bộ phận.

2. Rà soát, huy động trẻ trong độ tuổi mầm non đến trường; tăng cường cơ sở vật chất trong nhà trường.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Phấn đấu huy động 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn phường đến trường; tăng tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 42,5%, mẫu giáo đạt 97%, đảm bảo sĩ số trẻ theo Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường đã có sự điều chỉnh căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường. Cụ thể:

+ Trẻ nhà trẻ: 60 trẻ/3 lớp; 3 tuổi: 115 trẻ/5 lớp; 4 tuổi: 115 trẻ/4 lớp; 5 tuổi: 145 trẻ/4 lớp. Tổng 435 trẻ/16 lớp.

- Các lớp học đủ đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo VBHN số 01/VBHN-BGDĐT và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố Hải Phòng đảm bảo yêu cầu về tính an toàn, thẩm mỹ, giáo dục và kỹ thuật theo qui định của Bộ GD&ĐT.

- Sắp xếp các phòng học, phòng chức năng tại điểm trường 2 và điểm trường 3 trong thời gian tạm ngừng hoạt động tại điểm trường 1 để đảm bảo đủ số phòng học và phòng chức năng và đủ các đồ dùng, thiết bị cho trẻ hoạt động.

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm hỗ trợ công tác quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, quản lý nhân sự, quản lý trẻ và quản lý tài chính trong nhà trường.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Làm tốt công tác PCGDMN, phân công nhân lực xuống địa bàn các tổ dân phố vận động nhân dân có con trong độ tuổi đưa trẻ đến trường mầm non; Làm tốt công tác tuyên truyền và công tác truyền thông về các hoạt động của nhà trường tới cộng đồng xã hội; Xây dựng thương hiệu của nhà trường để thu hút sự quan tâm của đông đảo phụ huynh tin tưởng gửi trẻ đi học tại nhà trường; Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cha mẹ trẻ trong việc phối hợp thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-HĐND, ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân và Quyết định 591/QĐ-UBND, ngày 22/3/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Quy hoạch phát triển giáo dục phổ thông và mầm non thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp.

- Bàn bạc và lấy ý kiến trong Hội đồng trường, Ban giám hiệu để bố trí sắp xếp các phòng học, phòng chức năng cho phù hợp.

- Rà soát thực trạng và làm tốt công tác tham mưu với UBND quận Hồng Bàng về nhu cầu sửa chữa, cải tạo trong nhà trường, mua sắm, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu đáp ứng việc thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của nhà trường; Thực hiện Thông tư số 47/2020/TT-

BGDĐT, ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN; Huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn thu hợp pháp và sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân để đầu tư cho nhà trường.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và công tác kiểm định chất lượng GDMN.

a. Chỉ tiêu phần đầu

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.
- Phối hợp thực hiện tốt công tác PCGD, duy trì đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi. Chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị tiến tới thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo khi có văn bản chỉ đạo.
- Thực hiện tốt công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục trong nhà trường theo đúng Thông tư 19/2018/BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục nghiêm túc thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kết luận số 51-KL/TU theo quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT, ngày 26/6/2020 các địa phương tiếp tục rà soát bổ sung điều kiện cơ vật chất, đội ngũ đảm bảo nâng cao chất lượng PCGDMNTENT.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo qui định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTENT.

- Tổ chức bồi dưỡng tập huấn công tác Tự đánh giá trường mầm non theo Thông tư 19/2018 của Bộ GD&ĐT ngày 22/8/2018 Ban hành qui định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Kien toàn Hội đồng tự đánh giá và thu thập thông tin minh chứng.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

a. Chỉ tiêu phần đầu

- Đảm bảo tuyệt đối công tác an toàn cho trẻ và không có tai nạn thương tích, dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.
- Tuyệt đối không có hiện tượng ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trong trường học.
- Tuyệt đối không có hiện tượng bạo hành trẻ trong nhà trường.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ qui định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT



Qui định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; thực hành áp dụng các qui định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT.

- Thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra công tác an ninh an toàn tại tất cả các lớp các bộ phận và các khu vực trong toàn trường, ghi biên bản để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ mất an toàn và có biện pháp khắc phục.

- Phối hợp với công an quận Hồng Bàng thực hiện tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy cho đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường, trang bị các dụng cụ cơ bản trong công tác phòng cháy chữa cháy.

- Lựa chọn và kí kết với các đơn vị cung cấp thực phẩm có uy tín; Thực hiện nghiêm túc việc giao nhận thực phẩm với sự giám sát của phụ huynh hoặc thành viên Ban thanh tra nhân dân và qui trình kiểm thực 3 bước khi chế biến thức ăn.

- Tuyên truyền với phụ huynh, thực hiện nghiêm túc việc kí xác nhận tình trạng sức khỏe của trẻ hằng ngày.

- Thường xuyên tập huấn chuyên môn và đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên, sẵn sàng bảo vệ trẻ trong mọi tình huống để không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ trong nhà trường. Nghiêm túc thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường. Tham mưu, đề xuất xử lý nghiêm theo pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân bạo hành và để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phân đầu

- Thực hiện hiệu quả Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng”.

- Thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho 100% trẻ; 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe, được đánh giá sự phát triển trẻ về thể lực và tình trạng dinh dưỡng qua cơ sở dữ liệu ngành.

- Trên 95% trẻ có kĩ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi; Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi không quá 1,9% và không chế tỉ lệ trẻ thừa cân, béo phì.

- Bếp ăn đảm bảo các điều kiện về nguồn nước sạch, sắp xếp, sử dụng đảm bảo qui trình bếp 1 chiều, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; Đảm bảo cân đối dưỡng chất và định lượng suất ăn của trẻ.

- Thực hiện giải pháp sáng tạo cấp trường “Nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn học đường phong phú, đảm bảo Calo, cân đối dưỡng chất”.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Duy trì mức tiền ăn cho trẻ theo Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”. Cùng cố chuyên đề “nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Xây dựng môi trường vận động ngoài trời và trong lớp học, đáp ứng yêu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

- Tăng cường hoạt động giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ trong việc quản lý bữa ăn hằng ngày của trẻ; Thực hiện nghiêm túc việc công khai thực đơn và tài chính bữa ăn hằng ngày của trẻ tại bảng tin và các trang thông tin của nhà trường.

- Phối hợp với cơ quan y tế tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý và 100% nhân viên nuôi, tổ chức kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng để giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các qui định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân, giáo dục dinh dưỡng, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích và tự bảo vệ bản thân cho trẻ phù hợp với từng độ tuổi.

- Thực hiện mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non”; Phối hợp với trường mầm non Hạ Lý và trường mầm non Trại Chuối để thực hiện giải pháp sáng tạo cấp trường “Nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn học đường phong phú, đảm bảo Calo, cân đối dưỡng chất” đạt hiệu quả.

- Tuyên truyền và phối hợp với phụ huynh để thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ ở gia đình thông qua tổ chức chuyên đề cấp trường “Gia đình và dinh dưỡng, sức khỏe trẻ thơ”.

4.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% các lớp thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN; 100% các lớp tiếp cận mô hình ứng dụng Steam trong xây dựng môi trường giáo dục, 100% các lớp độ tuổi Mẫu giáo thực hiện áp dụng 1 đề án thực hiện 1 nhánh trong mỗi chủ đề chương trình GDMN.

- Tăng cường tổ chức và tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động khám phá khoa học đơn giản phù hợp với độ tuổi mầm non, tạo cơ hội cho trẻ được khám phá trải nghiệm và sáng tạo, các ngày hội, ngày lễ, các hoạt động tham quan dã ngoại... theo phương châm “*Học thông qua vui chơi, trải nghiệm*” và 100% trẻ được tham gia.

- Tổ chức nghiêm túc Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và lựa chọn giáo viên tham gia giáo viên dạy giỏi cấp quận. Trong đó 100% giáo viên tham gia hội thi GVGD cấp trường, 20-25% giáo viên tham gia dự thi GVGD cấp quận.

- 100% các lớp thực hiện xây dựng và nhân rộng mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình và các tổ chức xã hội tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ năm tuổi sẵn sàng học lớp một.

- 100% các lớp thực hiện chương trình tô yêu Việt Nam kết hợp với các chủ đề giáo dục trẻ. Nhà trường tổ chức sân chơi tổng kết chương trình tô yêu Việt Nam giai đoạn 2022-2025

- 100% các lớp thực hiện tiếp cận mô hình Quan sát trẻ theo quá trình.

- 100% các lớp thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc tôn trọng quyền trẻ em”.

- 100% các lớp sẵn sàng thực hiện giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, trẻ yếu thể (nếu có).

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tham gia các lớp bồi dưỡng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT và tham quan học tập tại các cơ sở xây dựng điểm; Tổ chức bồi dưỡng ứng dụng Steam cho 100% giáo viên.

- Thực hiện Kế hoạch 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GDĐT về chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025; Tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề xây dựng môi trường giáo dục tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” gắn với chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày cho trẻ; Xây dựng Kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp với độ tuổi và yêu cầu thực tế phát triển toàn diện cho trẻ trong bối cảnh hội nhập Quốc tế; tìm hiểu để áp dụng các nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục mầm non tiên tiến, phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ trên cơ sở tiếp cận tài liệu hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT; Tăng cường, tích cực khai thác sử dụng tài liệu trên mạng Internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo mọi cơ hội cho trẻ được chủ động sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng cùng tham gia vào các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Xây dựng Kế hoạch tổng kết chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020-2024; Thực hiện mô hình “Quan sát trẻ theo quá trình”; Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/1/2018 của Bộ GDĐT qui định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Tuyên truyền mạnh mẽ và phối hợp với phụ huynh kịp thời phát hiện trẻ chậm phát triển. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật học tại trường (nếu có). Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, công tác quản lý giáo dục hòa nhập trong nhà trường.

- Phối hợp với trung tâm Anh ngữ Enspire thực hiện chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020. Tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ, đánh giá các lớp học cho trẻ làm quen với tiếng Anh trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường; Bồi dưỡng giáo viên tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp quận.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên, nhân viên

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Phấn đấu đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp; Ổn định đội ngũ giáo viên, nhân viên sau khi sáp nhập.

- 100% giáo viên trong nhà trường đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên theo Luật giáo dục 2019.

- 50% cán bộ, giáo viên tham gia viết sáng kiến cấp trường và 30% cán bộ, giáo viên tham gia viết sáng kiến cấp quận.

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên trong nhà trường được đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt loại khá, tốt. Cụ thể: Cán bộ quản lý 100% xếp loại tốt. Giáo viên: 80% xếp loại tốt, 20% xếp loại khá.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tích cực tham mưu, đề xuất với Phòng Nội vụ và UBND quận Hồng Bàng về số lượng đội ngũ cần và đủ trong nhà trường theo đúng qui định.

- Khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet. Tích cực thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ; Tạo mọi điều kiện CBGV, NV được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về các năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng nhà trường.

- Động viên, khen thưởng kịp thời đối với những sáng kiến có hiệu quả cao trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và công tác quản lý trong nhà trường; Bồi dưỡng kỹ năng viết sáng kiến cho đội ngũ CBGV, NV.

- Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc và quy tắc ứng xử của cơ sở GDMN và thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho đội ngũ giáo viên, nhân viên phù hợp với năng lực, sở trường và tình hình thực tế; Thực hiện đầy đủ các qui định về chính sách và động viên khen thưởng kịp thời đối với giáo viên, nhân viên theo đúng qui định.

6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tiếp tục làm tốt công tác XHHGD, huy động nguồn lực từ phụ huynh, các tổ chức xã hội, cá nhân nhằm đầu tư cho phát triển giáo dục trong nhà trường.

- Thu hút các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: nhận thực phẩm hằng ngày, tham gia các ngày lễ hội và một số hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ hằng ngày.

- Phối hợp có hiệu quả với phụ huynh, các đơn vị y tế, công an phường, và các tổ chức xã hội khác nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của nhà trường về công tác chăm sóc sức khỏe trẻ và đảm bảo an ninh an toàn trong nhà trường.

- Áp dụng có hiệu quả một số nội dung, cách thức tổ chức các hoạt động tiên tiến trên thế giới vào tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục thực hiện NQ 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; NQ 07/2013/NQ-HĐND của HĐND thành phố, Quyết định 503/QĐ-UBND của UBND thành phố huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển giáo dục mầm non.

- Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 qui định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải



Phòng để mua sắm bổ sung các đồ dùng, thiết bị cần thiết phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường, đảm bảo công khai minh bạch, tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Tích cực tuyên truyền tới các bậc phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục, hỗ trợ nhà trường tổ chức các buổi tham quan dã ngoại, các ngày lễ hội trong nhà trường, giám sát các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, phối hợp với giáo viên giáo dục một số kỹ năng cần thiết và phù hợp với trẻ tại gia đình... Phối hợp với các đơn vị y tế, công an phường Hoàng Văn Thụ, và các tổ chức xã hội khác nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của nhà trường.

- Tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới một cách linh hoạt, phù hợp; tích cực hợp tác giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục mầm non với các cơ sở GDMN trong quận và thành phố.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

a. Chỉ tiêu phần đầu

- Trang bị đầy đủ hệ thống phòng họp, hội thảo trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học.

- Hoạt động có hiệu quả công nghệ thông tin của nhà trường

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và truyền thông của nhà trường; Ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch giáo dục và đánh giá trẻ; Xây dựng bổ sung kho học liệu giáo dục chung của PGD&ĐT.

- Tăng cường công tác chuyển đổi số

+ Thực hiện chữ ký số đối với 100% cán bộ, giáo viên trong nhà trường.

+ Thực hiện tuyển sinh trực tuyến.

- Đảm bảo chế độ báo cáo nhanh, kịp thời và hiệu quả.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Phát huy hiệu quả hoạt động của webservice, Zalo, “CSDL & eNetViet”, Facebook, phần mềm PCGD-XMC, phần mềm tuyển sinh, phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, cập nhật, rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa dữ liệu, đồng thời để thực hiện công tác truyền thông với phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình.

- Tăng cường thiết bị phù hợp để thực hiện ứng dụng CNTT và CDS; Tạo điều kiện cho CBGV tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số...

- Triển khai việc sử dụng hồ sơ điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ đảm bảo tinh gọn hiệu quả; Thực hiện ứng dụng, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý trường học, lập kế hoạch giáo dục, theo dõi quản lý bán trú theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Thực hiện phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) theo sự hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

- Tiếp tục xây dựng video bổ sung kho học liệu, tài liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình qua các ứng dụng trang Fanpage, facebook, nhóm zalo, website nhà trường, khai thác hiệu quả các công cụ hỗ trợ học liệu trực tuyến dùng chung để thực hiện Chương trình khi có dịch xảy ra.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp cập nhật dư luận xã hội để kịp thời chấn chỉnh, có biện pháp xử lý triệt để, hiệu quả, không để sự cố xảy ra ngoài ý muốn.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Đảm bảo từ 04 đến 06 tin bài tuyên truyền về giáo dục mầm non trên phương tiện truyền thông của nhà trường đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

- Hoạt động có hiệu quả trang web của nhà trường và có nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng, và phụ huynh.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Xây dựng kế hoạch công tác truyền thông cụ thể theo tháng, theo chủ đề, chuyên mục với hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử về các Nghị quyết liên quan đến GDMN của thành phố, chuyên đề về GDMN, kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của cơ sở GDMN qua các trang Web, bảng tin... của nhà trường. Phối hợp với ban văn hoá của phường Hoàng Văn Thụ để đăng tải và phát thanh các nội có liên quan tới giáo dục mầm non và các hoạt động của nhà trường.

- Chủ động xử lý các vấn đề về truyền thông theo đúng thẩm quyền, nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin.

9. Công tác thi đua khen thưởng

a. Chỉ tiêu phấn đấu

*** Tập thể**

- Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

*** Cá nhân:**

- 100% CBGVNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

- 15% CBGVNV đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, chiến sĩ thi đua thành phố.

- 100% nữ đoàn viên công đoàn đạt “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”.

- 100% đoàn viên công đoàn đóng góp quỹ công đoàn đầy đủ, tham gia ủng hộ các quỹ từ thiện nhân đạo.

b. Biện pháp thực hiện:

- Tham mưu với Chi bộ, phối hợp với tổ chức Công đoàn, Chi đoàn triển khai và phát động mạnh mẽ các đợt thi đua trong năm học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký các danh hiệu thi đua; viết sáng kiến, phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo trong nhà trường.

- Xây dựng Bộ Tiêu chí thi đua trong nhà trường rõ ràng cụ thể; Duy trì bình xét thi đua xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên theo tháng, học kỳ, cuối năm xét các danh hiệu thi đua, đánh giá viên chức, giáo viên, nhân viên theo qui định, đảm bảo tính công khai, công bằng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN



1. Đối với Ban giám hiệu

- Căn cứ chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của ngành, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của UBND quận, điều kiện thực tiễn của đơn vị, xây dựng kế hoạch cụ thể và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học trong đó chú trọng việc xác định nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng các chỉ tiêu, biện pháp, giải pháp cụ thể mang tính khả thi; quán triệt, triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh; tích cực, chủ động, sáng tạo tổ chức thực hiện hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học.

- Tham mưu, đề xuất với các cấp lãnh đạo tạo điều kiện về chế độ chính sách cho đội ngũ nhân viên, cải tạo, sửa chữa và bổ sung cơ sở vật chất cho nhà trường một cách kịp thời; Phối hợp với các ban ngành, địa phương và dân cư trên địa bàn thực hiện công tác phát triển giáo dục, huy động trẻ trên địa bàn ra lớp (đặc biệt là trẻ 5 tuổi).

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học và báo cáo kết quả; đánh giá bình xét thi đua của tập thể, cá nhân vào cuối năm, đề xuất các danh hiệu thi đua với Hội đồng thi đua khen thưởng của quận.

2. Đối với Tổ chuyên môn

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động của tổ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kì nhằm đưa ra các giải pháp tháo gỡ những tồn tại để đạt kết quả tốt các nhiệm vụ, kế hoạch nhà trường đề ra.

- Tham gia tích cực các chuyên đề, tổ chức hội thảo, chia sẻ cùng rút kinh nghiệm sau các chuyên đề.

3. Đối với giáo viên, nhân viên

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường và cố gắng phấn đấu đạt các chỉ tiêu đã đề ra.

- Tích cực tự học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Thực hiện tốt các Quy định và Quy chế chuyên môn trong nhà trường.

- Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo, tận tụy với công việc, luôn yêu thương, tôn trọng, đối xử công bằng và bảo vệ trẻ./.

Nơi nhận: 

- PGD&ĐT HB (để b/c);
- ĐU, UBND P.HVT (để b/c);
- Chi bộ, HĐ trường;
- BGH, các tổ CM;
- Lưu: hồ sơ, VT.



Đinh Thị Thanh Hiền